

BÁO CÁO TÓM TẮT
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH NĂM 2025,
KẾ HOẠCH NĂM 2026

PHẦN THỨ NHẤT
TỔNG QUAN VỀ TỈNH ĐỒNG NAI

1. Về vị trí địa lý: Tỉnh Đồng Nai sau khi hợp nhất với tỉnh Bình Phước thành tỉnh Đồng Nai từ ngày 01/7/2025. Tỉnh Đồng Nai nằm ở cửa ngõ chiến lược, giao thoa của 3/6 vùng kinh tế trọng điểm: Đông Nam Bộ; Tây Nguyên; Đồng bằng sông Cửu Long. Tỉnh Đồng Nai có diện tích **12.737 km²**, chiếm **3,84%** diện tích cả nước và có diện tích đứng thứ **9/34** tỉnh thành trong cả nước¹; dân số trên **4,49 triệu** người, chiếm khoảng **4,43%** dân số cả nước và là tỉnh có dân số thứ 5 cả nước². Tỉnh Đồng Nai có **95** đơn vị hành chính cấp xã, trong đó gồm **72** xã và **23** phường.

2. Về quy mô kinh tế: tỉnh Đồng Nai là một trong những địa phương có quy mô kinh tế lớn của cả nước, năm 2025 đạt gần **678 nghìn tỷ đồng**, đứng thứ **4** cả nước (sau TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng). GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt **150,86 triệu đồng/người**.

3. Tỉnh Đồng Nai có hệ thống hạ tầng giao thông đồng bộ với đầy đủ **5 phương thức** giao thông gồm: Đường bộ, đường hàng không, đường sắt, đường hàng hải và đường thủy nội địa. Nổi bật nhất là Cảng HKQT Long Thành và 10 tuyến cao tốc dài gần 400 km.

4. Về đầu tư: Hiện có 51 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại tỉnh Đồng Nai với số dự án FDI còn hiệu lực là **2.246** dự án với số vốn **43,41 tỷ USD** thuộc các tập đoàn lớn (từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản...), các dự án được cấp mới sử dụng công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao, thuộc những ngành nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh.

5. Về công nghiệp: Đồng Nai là tỉnh công nghiệp hàng đầu cả nước với **81 KCN** được quy hoạch với diện tích trên **39.000 ha**; 01 Khu Công nghệ cao với diện tích **497 ha** và 01 Khu kinh tế với diện tích trên **25.800 ha**. Đến nay, Đồng Nai có 58 KCN được thành lập, trong đó có 43 KCN đang hoạt động, tỷ lệ lấp đầy 76%. Tỉnh quy hoạch **63 CCN** với 3.701 ha, hiện có 17 CCN đi vào hoạt động, thu hút 212 dự án với hơn 521 ha đất đã cho thuê.

6. Về sản xuất nông nghiệp: Toàn tỉnh có hơn 01 triệu ha đất nông nghiệp với nhiều nhiều loại cây trồng nổi bật với điều, cao su, bưởi, sầu riêng, chuối và các sản phẩm đặc sản có chỉ dẫn địa lý.

¹ Sau các tỉnh: Lâm Đồng, Gia Lai, Đắk Lắk, Nghệ An, Quảng Ngãi, Sơn La, Tuyên Quang, Lào Cai.

² Sau Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, An Giang, Hải Phòng.

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH NĂM 2025

Trên cơ sở mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 đã được đề ra theo Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của tỉnh Đồng Nai năm 2025 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh đạt được như sau:

Có **28/30** chỉ tiêu **đạt và vượt** mục tiêu Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra. Qua kết quả thực hiện năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai có những nét chính như sau:

1. Công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy chính quyền và tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh

1.1. Hoàn thành công tác hợp nhất tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước thành tỉnh Đồng Nai và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chính thức đưa vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đảm bảo thông suốt, ổn định, hiệu quả.

Kết quả thực hiện một số nội dung liên quan đến sắp xếp tài sản công sau khi sắp xếp như sau:

- Về trụ sở làm việc:

Sau hợp nhất, toàn tỉnh Đồng Nai có 2.888 cơ sở³. Đến nay đã hoàn thành việc bố trí trụ sở làm việc cho 337 cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tổng số trụ sở dôi dư là 213 cơ sở nhà đất (chưa bao gồm 17 cơ sở nhà đất trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính). Kết quả đã bàn giao các đơn vị, địa phương quản lý 193 cơ sở; còn lại 20 cơ sở dôi dư UBT chỉ đạo giao Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh quản lý khai thác.

- Về bố trí trang thiết bị xe ô tô phục vụ công tác chung:

Sau khi sáp nhập, UBND tỉnh quyết định phân bổ định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung và bố trí kinh phí mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung, đảm bảo phương tiện vận chuyển phục vụ hoạt động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương (02 xe ô tô/xã) theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP).

- Về trang thiết bị làm việc:

Trên cơ sở rà soát và báo cáo của các đơn vị, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của UBND cấp xã sau khi thực hiện tổ chức lại chính quyền địa phương 02 cấp,

³ Trong đó: Tỉnh Đồng Nai trước sắp xếp: 2.110 cơ sở; tỉnh Bình Phước trước sắp xếp: 778 cơ sở.

trang thiết bị làm việc hiện nay cơ bản đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động.

1.2. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, đã được tổ chức thành công vào ngày 29-30/9/2025, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025, đề ra phương hướng phát triển cho nhiệm kỳ mới với mục tiêu đến năm 2030 xây dựng Đồng Nai cơ bản đáp ứng các tiêu chí của thành phố trực thuộc Trung ương, phát triển xanh, giàu mạnh, hiện đại. Đồng thời, mở ra giai đoạn phát triển mới với tầm vóc và vị thế được nâng cao; tạo sự bứt phá, phát triển trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên giàu mạnh, phồn vinh và thịnh vượng.

2. Về kinh tế

2.1. Kinh tế tăng trưởng tốt, giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt trên **677.900 tỷ đồng**, **tăng 9,63%** so với năm 2024 – tuy chưa đạt mục tiêu phấn đấu theo Nghị quyết Tỉnh ủy và HĐND tỉnh giao là 10% nhưng nếu so với mục tiêu Chính phủ giao là 8,5% thì kết quả tăng trưởng năm 2025 của tỉnh Đồng Nai vượt 1,13 điểm phần trăm, là tỉnh đứng đầu cả nước về mức độ hoàn thành mục tiêu tăng trưởng do Chính phủ giao, đồng thời xếp thứ 7 cả nước về tốc độ tăng GRDP và dẫn đầu vùng Đông Nam Bộ.

Mức tăng trưởng GRDP 9,63% năm 2025 là mức tăng trưởng vô cùng ấn tượng trong bối cảnh bình quân giai đoạn 2021–2025 tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh Đồng Nai (mới) chỉ đạt **6,59%**⁴. Đây đồng thời là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây của tỉnh Đồng Nai, thể hiện rõ sự phục hồi mạnh mẽ và bứt phá của nền kinh tế sau giai đoạn khó khăn, khẳng định hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Kết quả tăng trưởng năm 2025 của các ngành, lĩnh vực chủ yếu tiếp tục tăng trưởng tốt, trong đó lĩnh vực công nghiệp – xây dựng tăng trưởng **11,52%**, riêng công nghiệp tăng trưởng **10,42%**; lĩnh vực dịch vụ tăng trưởng **9,39%** và lĩnh vực nông, lâm, thủy sản tăng trưởng **3,22%**.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, Công nghiệp – xây dựng đóng vai trò đầu tàu tăng trưởng với cơ cấu chiếm 54,97% GRDP của tỉnh; Thương mại - dịch vụ chiếm 26,42% GRDP và Nông, lâm, thủy sản chiếm 12,13% GRDP.

2.2. Năm 2025, lần đầu tiên tổng thu ngân sách nhà nước của tỉnh vượt mốc 100.000 tỷ đồng, một cột mốc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tỉnh Đồng Nai.

⁴ Tăng trưởng GRDP năm 2020 đạt 3,36%; năm 2021 đạt 2,67%; năm 2022 đạt 8,84%; năm 2023 đạt 5,94%; năm 2024 đạt 6,02% và năm 2025 đạt 9,63%.

Thu ngân sách nhà nước đến ngày 31/12/2025 đạt **102.962 tỷ đồng**, đạt **146%** dự toán Thủ tướng giao và đạt **138%** dự toán HĐND tỉnh và vượt mục tiêu phân đầu 100.000 tỷ đồng được Tỉnh ủy giao, đứng thứ tư cả nước (sau TP. HCM, Hà Nội, Hải Phòng). Trong đó, **thu nội địa** đạt **79.640 tỷ đồng**, đạt 163% dự toán Thủ tướng giao và đạt 151% dự toán HĐND tỉnh (*Nếu trừ tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì thu nội địa đạt 58.682 tỷ đồng, đạt 143% dự toán Thủ tướng giao và đạt 141% dự toán HĐND tỉnh*); có 15/17 chỉ tiêu giao đạt và vượt so với dự toán tỉnh giao. **Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu** đạt 22.862 tỷ đồng, đạt 106% dự toán Thủ tướng giao và đạt 106% dự toán HĐND tỉnh.

Đặc biệt trong năm 2025, tỉnh đã tạo được bước đột phá khi tổ chức thành công đấu giá đất với quy mô lớn. Năm 2025 là năm đầu tiên trong khoảng 5 năm gần đây, kể từ sau năm 2020, tỉnh Đồng Nai thu được ngân sách đáng kể từ đấu giá quyền sử dụng đất, đóng góp nguồn thu lớn vào ngân sách tỉnh. Kết quả đến nay đã đấu giá thành công **06** khu đất với tổng số tiền trúng đấu giá là **11.216,3 tỷ đồng**.

Công tác chi ngân sách được điều hành chặt chẽ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm cân đối hài hòa giữa các khu vực. Tổng chi ngân sách địa phương đạt **54.838 tỷ đồng**, đạt 93% dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 81% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm, đạt 75% so với dự toán điều chỉnh. Trong đó, chi đầu tư phát triển: 24.254 tỷ đồng, đạt 79% dự toán thủ tướng và đạt 66% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm, đạt 63% so với dự toán điều chỉnh; chi thường xuyên: 30.562 tỷ đồng, đạt 111% dự toán thủ tướng và đạt 114% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm, đạt 94% so với dự toán điều chỉnh.

Dự toán chi năm 2025 sẽ được tiếp tục giải ngân đến hết tháng 01/2025, do đó ước thực hiện tỉnh sẽ hoàn thành dự toán chi ngân sách.

Nhờ thu ngân sách nhà nước vượt mục tiêu đề ra, tỉnh đã bảo đảm đầy đủ nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách năm 2025, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và quản lý nhà nước; đồng thời bảo đảm chi trả lương, lương hưu, trợ cấp xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách; bố trí nguồn cho phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chi trả kịp thời các chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ, cũng như tổ chức các hoạt động kỷ niệm, thăm hỏi, tặng quà nhân dân nhân dịp 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9.

2.3. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2025 khoảng **180.569 tỷ đồng**, tăng 12,12% so cùng kỳ.

2.4. Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã phục hồi và tăng trưởng, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15,22% so cùng kỳ.

2.5. Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, so với cùng kỳ, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 465.838 tỷ đồng, tăng 18,64% so với cùng kỳ.

2.6. Sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản ổn định. Toàn tỉnh có 67/72 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2.7. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 34,64 tỷ USD, tăng 16,23% so cùng kỳ. **Kim ngạch nhập khẩu** ước đạt 23,89 tỷ USD, tăng 14,25% so cùng kỳ. **Giá trị xuất siêu** trên địa bàn tỉnh đạt 10,7 tỷ USD.

2.8. Công tác chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công được tập trung thực hiện, đến ngày 31/12/2025 số giải ngân kế hoạch năm 2025 là **21.781 tỷ đồng**, đạt **68,46%** kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt **59,12%** kế hoạch vốn tỉnh giao. Trường hợp không tính số kế hoạch vốn là **9.236,5 tỷ đồng** (gồm 8.036 tỷ đồng của dự án Đường cao tốc Bắc - Nam phía tây đoạn Gia Nghĩa – Chơn Thành và số vốn kế hoạch mới giao bổ sung 1.200 tỷ đồng của dự án Tiêu thoát nước khu vực ngoài sân bay Long Thành, giai đoạn 1) thì tỷ lệ giải ngân đạt **96,48%** kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và **78,91%** kế hoạch tỉnh giao.

Dự ước giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao sau khi trừ giá trị 9.236,5 tỷ đồng đạt trên **100%**. Hiện nay, các đơn vị chủ đầu tư đang hoàn chỉnh khối lượng thanh toán để gửi kho bạc kiểm soát, giải ngân trong tháng **01/2026**.

2.9. Các dự án công trình trọng điểm được tập trung thực hiện với nhiều giải pháp sáng tạo, cách làm hiệu quả: Trong năm 2025, tỉnh Đồng Nai đã tăng tốc hoàn thiện hạ tầng giao thông trọng điểm, phấn đấu khơi thông điểm nghẽn hạ tầng giao thông, tạo động lực đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nhiều dự án hạ tầng giao thông kết nối vùng, liên vùng, dự án trọng điểm được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kỳ vọng sẽ mở ra những không gian phát triển mới cho tỉnh. Đặc biệt phải kể đến Cảng hàng không quốc tế Long Thành là công trình trọng điểm quốc gia đã khai trương chuyển bay đầu tiên vào **ngày 19/12/2025**.

- **Dự án đầu tư xây dựng cầu Mã Đà:** Dự án đã được động thổ vào ngày 19/8/2025 để chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Trong nhiều năm, dù có vị trí địa lý liền kề, tỉnh Bình Phước và Đồng Nai (cũ) không có tuyến kết nối trực tiếp qua khu vực Mã Đà. Do đó, việc triển khai xây dựng Cầu Mã Đà có ý nghĩa kinh tế - xã hội quan trọng, mở ra trục liên kết chiến lược Bắc – Nam của tỉnh Đồng Nai mới, góp phần hình thành mạng lưới hạ tầng đồng bộ, rút ngắn thời gian, chi phí vận chuyển hàng hóa từ vùng nguyên liệu, công nghiệp chế biến ở phía Bắc về nơi tập trung khu công nghiệp,

logistics, cảng biển và Cảng hàng không quốc tế Long Thành ở phía Nam, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Dự án cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu:** Dự án thành phần 1 có 02 gói thầu xây lắp chính, với tổng số 12 nhà thầu với 42 mũi thi công, tổng 610 xe máy thiết bị và 465 nhân công đang tăng tốc thực hiện; Dự án thành phần 2 Do Ban Quản lý dự án 85 – Bộ Xây dựng làm chủ đầu tư;

- **Dự án đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Đồng Nai:** Đã tổ chức lễ thông xe kỹ thuật vào ngày 19/12/2025 nhằm chào mừng kỷ niệm 79 năm ngày toàn quốc kháng chiến và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nhiệm kỳ 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- **Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía tây đoạn Gia Nghĩa – Chơn Thành:** UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị Phát động phong trào thực hiện chiến dịch 90 ngày đêm bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án, các chủ đầu tư, cơ quan liên quan đang đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu tái định cư, di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật để sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng theo yêu cầu của Chính phủ;

- **Tuyến đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Chơn Thành – Hoa Lư đoạn Thành phố Hồ Chí Minh – Chơn Thành:** Chủ đầu tư đang tổ chức lập, trình hồ sơ thiết kế xây dựng, dự kiến hoàn thành công tác thi công xây dựng khu tái định cư;

- **Dự án đường cao tốc Dầu Giây – Tân Phú:** Giai đoạn 1 dự án đã được khởi công ngày 19/8/2025; tỉnh Đồng Nai đang khẩn trương chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn thành công tác GPMB đảm bảo đáp ứng theo tiến độ dự án.

- **Dự án mở rộng cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành:** dự án được thực hiện theo công trình xây dựng khẩn cấp theo Điều 130 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, khởi công ngày 19/8/2025, cơ bản hoàn thành công trình vào tháng 12/2026, riêng cầu Long Thành hợp long cầu chính tháng 12/2026 và hoàn thành các hạng mục còn lại tháng 3/2027.

- **Dự án Cao tốc Bến Lức – Long Thành:** Dự án cơ bản đã hoàn thành phần lớn khối lượng thi công xây lắp, nhiều gói thầu đã đạt 100% và đang thực hiện nghiệm thu, bàn giao, đến nay đã hoàn thành gần 55km/57,8km, trong đó đưa vào khai thác gần 30km (các đoạn tuyến còn lại chưa có đường kết nối).

Trong năm 2025, tỉnh Đồng Nai cũng đã phát động và tổ chức **03 Lễ khởi công**, khánh thành, động thổ các dự án, công trình để chào mừng các sự kiện lớn của tỉnh và quốc gia, đánh dấu bước tiến quan trọng trong công tác phát triển kết cấu hạ tầng, thể hiện cam kết mạnh mẽ của tỉnh và nhà đầu tư trong việc thực hiện dự án đúng tiến độ, bao gồm:

(1) Lễ khởi công, khánh thành, động thổ 08 dự án, công trình kỷ niệm 80 năm Quốc khánh (02/9/1945-02/9/2025) vào ngày 19/8/2025;

(2) Lễ khởi động, khởi công 08 dự án chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I (nhiệm kỳ 2025-2030) vào ngày 27/9/2025;

(3) Lễ khởi công, khánh thành các dự án, công trình chào mừng kỷ niệm 79 năm ngày toàn quốc kháng chiến và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nhiệm kỳ 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vào ngày 19/12/2025.

Tỉnh đã phát động nhiều chiến dịch lớn nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện dự án. Tiêu biểu là chiến dịch 50 ngày đêm giải phóng mặt bằng tại TP. Biên Hòa – được xem là chưa từng có tiền lệ với phương châm **“đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà”**; Phát động đợt thi đua đặc biệt 45 ngày đêm và chiến dịch 30 ngày đêm giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 để thúc đẩy giải ngân đầu tư công năm 2025.

2.10. Thu hút đầu tư trong nước trên 174 nghìn tỷ đồng. Trong đó có 106 dự án cấp mới với tổng số vốn đăng ký trên 143 nghìn tỷ đồng. **Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI)** đạt trên 3,3 tỷ USD, vượt xa kế hoạch năm 2025 đề ra là 1,9 tỷ USD, đạt 174%. Trong đó cấp mới 189 dự án với tổng vốn đăng ký 1,7 tỷ USD. **Công tác phát triển doanh nghiệp** tiếp tục đạt kết quả tích cực và rõ nét. Năm 2025, toàn tỉnh Đồng Nai có trên 8.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng mạnh so với các năm trước (*năm 2024: 5.874 doanh nghiệp; năm 2023: 5.116 doanh nghiệp; năm 2022: 5.326 doanh nghiệp; năm 2021: 4.152 doanh nghiệp*). Đây là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2021–2025, phản ánh hiệu quả của các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp và khơi thông các nguồn lực cho sản xuất, kinh doanh của tỉnh Đồng Nai trong việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Kết quả này cho thấy niềm tin của doanh nghiệp đối với triển vọng phát triển kinh tế của tỉnh tiếp tục được củng cố, tạo nền tảng quan trọng cho tăng trưởng kinh tế bền vững trong giai đoạn tới.

Nhờ đó, Đồng Nai tiếp tục giữ vững vị thế năm trong 10 địa phương hấp dẫn doanh nghiệp lớn năm 2025 theo Vietnam Report và Boston Report Group (*cùng với Phú Thọ, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Hải Phòng, Hưng Yên, Ninh Bình, Tây Ninh, và TP. Hồ Chí Minh*)

2.11. Công tác quy hoạch tiếp tục được thực hiện đồng bộ.

Sau khi sáp nhập tỉnh Bình Phước và tỉnh Đồng Nai thành tỉnh Đồng Nai mới, tỉnh Đồng Nai đã khẩn trương chỉ đạo triển khai rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với địa giới hành chính mới và chính quyền địa phương 02 cấp. Ngày 29/12/2025, tỉnh Đồng Nai đã hoàn thành dự thảo lần 1 Báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch tỉnh gửi xin ý kiến các Sở

ngành. Trong tháng 01/2026, sẽ hoàn thành dự thảo lần 2 báo cáo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch tỉnh và hồ sơ kèm theo gửi xin ý kiến các Bộ ngành Trung ương và các địa phương lân cận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh làm cơ sở để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua trước khi Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Với tiến độ thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, dự kiến quy hoạch tỉnh Đồng Nai sẽ đảm bảo đủ điều kiện trình phê duyệt trong quý I/2026 sau khi Luật quy hoạch có hiệu lực từ ngày 01/03/2026.

Ngoài ra, trong năm 2025, UBND tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đồng Nai để bổ sung Cầu Mã Đà và đường kết nối từ Cầu Mã Đà đến đường Vành Đai 4. **UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 phân khu C4 thuộc quy hoạch chung TP. Biên Hòa, gỡ nút thắt pháp lý hơn 2,5 năm qua, giúp các dự án bất động sản lớn tại Đồng Nai tiếp tục triển khai, góp phần phát triển hạ tầng và đô thị của tỉnh.**

Đồng thời, song song quá trình hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chung, một số quy hoạch phân khu có vai trò động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương được lập theo quy trình Nghị quyết 66.1/2025/NQ-CP của Chính phủ và có thể được phê duyệt trước khi quy hoạch chung đô thị được duyệt. Các phân khu còn lại đang được nghiên cứu song song với quá trình thẩm định quy hoạch chung đô thị và chỉ được thẩm định, phê duyệt sau khi quy hoạch chung được duyệt.

2.12. Nhiều dự án đầu tư lớn được triển khai, tạo động lực tăng trưởng mới. Năm 2025 ghi dấu ấn với hàng loạt dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn tỉnh được triển khai như:

- + Khánh thành Nhà máy Coherent Việt Nam với tổng vốn đầu tư 127 triệu USD vào ngày 28/7/2025 là minh chứng rõ nét cho định hướng thu hút đầu tư có chọn lọc của tỉnh, ưu tiên các ngành công nghệ cao, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu về bán dẫn và năng lượng tái tạo.

- + Cảng Phước An đón chuyển tàu container quốc tế đầu tiên; khẳng định vai trò ngày càng rõ nét của Đồng Nai trong mạng lưới logistics và vận tải biển quốc tế;

- + Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4 chính thức vận hành vào ngày 19/12/2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tỉnh Đồng Nai, không chỉ góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, mà còn tạo nền tảng vững chắc để tỉnh duy trì tốc độ tăng trưởng trong năm 2026 và các năm tiếp theo, nhất là khi Đồng Nai định hướng phát triển các ngành đột phá như công nghệ cao, sản xuất chip bán dẫn, trung tâm dữ liệu lớn, chuyển đổi xanh và các dự án hạ tầng chiến lược quy mô quốc gia.

- + Dự án Trung tâm thương mại Aeon Mall Biên Hòa được trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng mức đầu tư hơn 6.000 tỷ đồng (tương đương 261 triệu USD). Đây là dự án Aeon Mall lớn nhất Việt Nam, có ý nghĩa chiến lược về thúc

đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; là minh chứng cho quyết tâm của tỉnh Đồng Nai trong việc phát triển mạnh mẽ ngành thương mại, dịch vụ, tiến tới cân bằng và bền vững hơn, tương xứng với vị thế là tỉnh cửa ngõ kinh tế phía Nam.

Ngoài ra, còn có nhiều dự án lớn khác trên địa bàn tỉnh khánh thành, mở rộng quy mô hoạt động. Những dự án này không chỉ tạo giá trị kinh tế trực tiếp, mà còn mở ra chuỗi giá trị mới về công nghiệp, năng lượng, logistics, thương mại – dịch vụ, nâng cao sức cạnh tranh của tỉnh trong dài hạn.

3. Về văn hóa, xã hội

3.1. Các lĩnh vực văn hóa xã hội: Tỉnh quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Hiện nay, tỉnh Đồng Nai đang triển khai 19 dự án với quy mô khoảng 16.000 căn, trong đó đã hoàn thành 4.636 căn (đạt 110% chỉ tiêu của Thủ tướng Chính phủ và của BCH Đảng bộ tỉnh giao), góp phần hoàn thiện hệ thống an sinh, bảo đảm chỗ ở cho người lao động và thu hút lao động cho các khu công nghiệp. Tỉnh đã hoàn thành chỉ tiêu về xóa nhà tạm, nhà dột nát do Thủ tướng Chính phủ giao. Cụ thể tiến hành xây mới và sửa chữa **1.692 căn nhà** cho hộ nghèo (đạt 124,5% kế hoạch). Tiến hành giải quyết việc làm cho khoảng 125.000 lượt người; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị là dưới 2,2%.

3.2. Hoạt động giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ đạt được kết quả tích cực; chất lượng giáo dục phổ thông có bước chuyển biến tích cực; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học từng bước được nâng cấp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, hiệu quả, vận hành nền tảng “Bình dân học vụ số”; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3.3. Công tác phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn thực phẩm được kiểm soát hiệu quả; việc triển khai các quy định về đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế được chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc. Chất lượng đội ngũ y tế, cơ sở vật chất và dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được quan tâm nâng cao; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

3.4. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng ngày càng đi vào nề nếp. **Công tác cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp** được quan tâm chỉ đạo và đẩy mạnh thực hiện.

3.5. Các nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, giao, nhận quân năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Công tác giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; công tác đối ngoại được triển khai chủ động, tích cực và hiệu quả.

4. Những hạn chế, khó khăn, thách thức

Bên cạnh kết quả đạt được tỉnh Đồng Nai đang phải đối diện với nhiều khó khăn thách thức, cụ thể:

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chưa đảm bảo kế hoạch tỉnh giao; tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng chậm.

- Việc triển khai một số dự án hạ tầng giao thông trọng điểm của tỉnh và Trung ương trên địa bàn Đồng Nai còn chậm so với tiến độ đề ra. Nguyên nhân chủ yếu do gặp vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

- Công tác lập, phê duyệt các quy hoạch chung đô thị, quy hoạch các phân khu xây dựng và quy hoạch chung các xã, phường còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, nhất là các dự án đô thị, hạ tầng trọng điểm.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường, khai thác khoáng sản ở một số địa phương còn chưa chặt chẽ, vẫn còn để xảy ra sai phạm, khiếu kiện.

- Việc xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án chưa có nhiều chuyển biến tích cực dù tỉnh đã phối hợp rà soát, phân loại và lập danh sách và cung cấp đến Ban chỉ đạo 751 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp chịu tác động bất lợi từ biến động kinh tế toàn cầu và sức cầu thị trường phục hồi chậm; đặc biệt là việc chính sách thuế quan của Hoa Kỳ ảnh hưởng trực tiếp đến cán cân thương mại, làm tăng chi phí và giảm năng lực cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu của các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Thời tiết diễn biến thất thường trong năm, đặc biệt vào dịp cuối năm đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất nông nghiệp; đồng thời làm gián đoạn nguồn cung nguyên liệu, gia tăng chi phí đầu vào và tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiến độ đầu tư các Khu công nghiệp trên địa bàn còn chậm, việc chuyển hóa các KCN hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp công nghệ cao còn gặp nhiều khó khăn do cơ chế, chính sách và pháp luật chưa đồng bộ.

- Hạ tầng y tế, giáo dục và đào tạo còn một số khó khăn, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Một số dịch bệnh diễn biến phức tạp gây áp lực lên hệ thống y tế; Việc triển khai một số nhiệm vụ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn chậm.

- Quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp còn một số khó khăn nhất định; Nhiều đơn vị, địa phương còn lúng túng trong thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Công tác phối hợp giữa một số ngành, địa phương trong quá trình triển khai nhiệm vụ còn chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ xử lý một số vấn đề phát sinh.

- Tình hình an ninh chính trị tiềm ẩn yếu tố phức tạp, khó lường; tình hình tội phạm diễn biến phức tạp.

PHẦN THỨ BA

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Năm 2026, là năm có ý nghĩa quan trọng, năm đầu tiên thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; trong đó nhiệm vụ then chốt là quyết tâm tăng trưởng 02 con số, tạo tiền đề tăng trưởng cho những năm tiếp theo. Dự báo tình hình thế giới và khu vực còn tiếp tục diễn biến khó lường, kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn. Phương hướng chung của năm 2026 được xác định là:

1. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026

Căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2026. Trong năm 2026, tỉnh Đồng Nai đặt ra **36** chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, bao gồm:

a) 08 chỉ tiêu về kinh tế. Trong đó, một số chỉ tiêu lớn, quan trọng như:

- + Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP năm 2026 đạt 10%;
- + GRDP bình quân theo giá hiện hành đạt 179,2 triệu đồng;
- + Tỷ trọng giá trị gia tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt 15-17%;
- + Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước so với năm 2025 từ 10-12%

b) 19 chỉ tiêu về văn hóa, xã hội. Trong đó, một số chỉ tiêu lớn, quan trọng như:

- + Số lao động có việc làm trong nền kinh tế đạt 2,46 triệu lao động;
- + Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 24,05%;
- + Tỷ lệ thất nghiệp dưới 2,5%;
- + Số bác sĩ trên 1 vạn dân đạt 10,6 bác sĩ; Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 30,5 giường.

- + Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%;
- + Thu nhập bình quân đầu người khoảng 92,4 triệu đồng/năm;
- + Tỷ lệ đô thị hóa đạt 39%;
- + Xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng 8.033 căn nhà ở xã hội.

c) 06 chỉ tiêu về môi trường. Trong đó, một số chỉ tiêu lớn, quan trọng như:

- + Tỷ lệ che phủ rừng đạt 24,51%;
- + Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với đô thị đạt 84,6%, đối với nông thôn đạt 73%;
- + 98% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường.

+ Tỷ lệ xử lý nước thải ở các khu đô thị đạt 20%.

d) 03 chỉ tiêu về quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm; Xây dựng xã, phường không có ma túy đạt 26%.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

2.1. Tiếp tục cụ thể hóa, tổ chức thực hiện quyết liệt Nghị quyết và Chương trình hành động của Đại hội Đảng bộ tỉnh; tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ đột phá đã xác định.

2.2. Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả 07 Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị, trọng tâm là các nghị quyết về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hội nhập quốc tế trong tình hình mới; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển kinh tế tư nhân; bảo đảm an ninh năng lượng; đột phá phát triển giáo dục – đào tạo và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2.3. Triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kết luận chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Thông báo số 420-TB/VPTW; trong đó tập trung rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành và quy hoạch vùng. Nghiên cứu bổ sung hành lang kinh tế Long Thành – Hoa Lư; đề xuất cơ chế, chính sách phát triển đô thị sân bay Long Thành, Khu thương mại tự do tỉnh Đồng Nai; hình thành các trung tâm đô thị mới mang tính động lực, gắn với Thành phố Hồ Chí Minh, phát triển hệ sinh thái dịch vụ hàng không, cảng sông, cảng biển hiện đại.

3. Nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế

Trên cơ sở kết quả tăng trưởng kinh tế năm 2025 và mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 của tỉnh Đồng Nai đặt ra là **10%**, UBND tỉnh Đồng Nai đã xây dựng kịch bản tăng trưởng chi tiết cho năm 2026 như sau:

GRDP toàn tỉnh năm 2026 tăng trưởng 10% so với năm 2025. Mức tăng trưởng cao dần về cuối năm (*Quý I tăng 9,84%, Quý II tăng 9,48%, Quý III tăng 10,21%, Quý IV tăng 10,38%*) trong đó khu vực công nghiệp – xây dựng tiếp tục là động lực chủ yếu với mức tăng trưởng cả năm 11,77%; khu vực dịch vụ tăng 9,48%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng ổn định 4,13%.

Về các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2026: Để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 đạt mục tiêu 10%, UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tỉnh Đồng Nai ngay từ đầu năm 2026 theo phương châm 6 rõ: **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”** làm cơ sở triển khai thực hiện ngay từ đầu năm 2026. Trong đó:

3.1. Chủ động triển khai các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 ngay từ những tháng đầu năm, quyết tâm hoàn thành mục tiêu đề ra như chỉ

đạo của Thủ tướng Chính phủ: “*giải ngân đầu tư công có ý nghĩa quan trọng, là một trong những động lực tăng trưởng, có vai trò dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực xã hội, địa phương nào có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cao thì địa phương đó có tốc độ tăng trưởng cao*”. Đồng thời, tập trung tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng, bảo đảm tiến độ triển khai các dự án, không để ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng chung.

3.2. Đẩy nhanh công tác phê duyệt các loại quy hoạch nhất là **quy hoạch đô thị sân bay Long Thành**, quy hoạch chung xã, phường, Quy hoạch phân khu đô thị. Việc hoàn thành sớm các quy hoạch có ý nghĩa rất quan trọng, tạo cơ sở pháp lý để triển khai các dự án đầu tư khu vực quanh Sân bay Long Thành, có dự án đầu tư phục vụ nhu cầu khi Sân bay Long Thành đi vào hoạt động thì mới thúc đẩy tăng trưởng.

3.3. Cần xây dựng kịch bản **tăng trưởng điện năng** năm 2026 rõ ràng, do đóng góp của điện năng vào tăng trưởng GRDP là rất lớn; theo dõi chặt chẽ quá trình vận hành Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4.

3.4. Sớm hoàn thiện 03 KCN Bàu Cạn - Tân Hiệp (giai đoạn 1), Long Đức 3 và Xuân Quế - Sông Nhạn (giai đoạn 1) nhằm tạo động lực tăng trưởng công nghiệp; đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai các KCN mới để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư.

3.5. Động lực tăng trưởng cho nhiệm kỳ 2026-2030 được xác định dựa trên kinh tế số. Do vậy, cần có giải pháp thúc đẩy việc triển khai và sớm đưa vào hoạt động **Khu công nghệ số tập trung hơn 100ha** và **Khu đổi mới sáng tạo 300ha** để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số.

3.6. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, chủ động thu hút các nhà đầu tư lớn, nhà đầu tư chiến lược có tiềm lực mạnh, phù hợp định hướng phát triển công nghệ cao, công nghệ số và đổi mới sáng tạo của tỉnh. Qua đó hình thành các dự án quy mô lớn, giá trị gia tăng cao, tạo động lực tăng trưởng mới và gia tăng nguồn thu thuế cho ngân sách nhà nước.

3.7. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ và hiệu quả các nội dung trong Thông báo số 420-TB/VPTW, đặc biệt là các kiến nghị của tỉnh Đồng Nai đã được Tổng Bí thư đồng ý:

Thực hiện Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/12/2025 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 04/12/2025 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai Thông báo số 420-TB/VPTW ngày 17/11/2025 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương về kết luận của Tổng Bí thư tại buổi làm việc về Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện 06 nhóm nhiệm vụ trọng tâm:

a) Nhóm nhiệm vụ về cơ chế, chính sách đặc thù: Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Đồng Nai tương tự như đối với TP. Hồ Chí Minh để Đồng Nai có cơ hội huy động nguồn lực, khơi thông các điểm nghẽn, thu hút đầu tư, tạo đột phá, phát triển nhanh, bền vững hơn, phấn đấu thành một cực tăng trưởng của Vùng Đông Nam Bộ; Xây dựng Khu thương mại tự do tỉnh Đồng Nai.

b) Nhóm nhiệm vụ về quy hoạch không gian phát triển và hành lang kinh tế: Bổ sung định hướng không gian phát triển và hành lang kinh tế trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, cụ thể:

- *Quy hoạch đồng bộ các tuyến đường giao thông kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành với các địa phương trong Vùng Đông Nam Bộ, các Vùng động lực và quy hoạch hình thành các trung tâm đô thị mới (mô hình đô thị sân bay):*

+ Nghiên cứu, bổ sung xây dựng tuyến đường kết nối các nước ASEAN (Thái Lan - Lào - Campuchia) thông qua cửa khẩu quốc tế Hoa Lư với Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng Phước An và Cảng Cái Mép - Thị Vải.

+ Nghiên cứu hình thành các trung tâm đô thị mới mang tính động lực (mô hình đô thị sân bay), có chức năng liên kết trực tiếp với Thành phố Hồ Chí Minh, phát huy tối đa lợi thế kết nối qua sông Đồng Nai, đặc biệt tại các đô thị Biên Hòa (thành phố Biên Hòa cũ), đô thị Long Thành (huyện Long Thành cũ), đô thị mới Nhơn Trạch (huyện Nhơn Trạch cũ), nâng quy mô dân số đô thị Long Thành - Nhơn Trạch lên mức 2,5 triệu người trở lên để bảo đảm hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai, thúc đẩy giao thương, thu hút đầu tư các dự án trọng điểm, phát triển đô thị ven sông và nâng cao chất lượng kiến trúc cảnh quan đô thị.

+ Bổ sung quy hoạch tuyến cao tốc trục Đông - Tây kết nối từ Cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây (tại nút giao Dầu Giây) đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành - Hoa Lư và cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước cũ) để đồng bộ tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hoa Lư, khu vực Tây Nguyên đến Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- *Cập nhật, bổ sung điều chỉnh định hướng không gian phát triển và hành lang kinh tế trong quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, như sau:*

+ Mở rộng phạm vi vùng động lực phía Nam ra các khu vực gần với đường Vành đai 4, Cao tốc Mộc Bài - Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Long Thành - Hồ Tràm; đề xuất mở rộng thêm phạm vi vùng động lực phía Nam ra các khu vực xung quanh hồ Trị An nhằm tạo định hướng phát triển du lịch sinh thái của tỉnh Đồng Nai, góp phần hình thành chuỗi liên kết công nghiệp - logistics - dịch vụ du lịch. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung phát triển du lịch như: rừng, sông, thác, các công trình di tích lịch sử có giá trị cao, Cảng

hàng không quốc tế Long Thành, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, các cảng biển...

+ Nghiên cứu, bổ sung Hành lang kinh tế Long Thành - Hoa Lư kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các cảng biển phía Nam của tỉnh Đồng Nai với Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư tỉnh Đồng Nai (Lộc Ninh, Bình Phước cũ), vùng Tây Nguyên và các nước ASEAN (Campuchia, Thái Lan, Lào,...).

+ Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách của Khu thương mại tự do tỉnh Đồng Nai và Khu thương mại tự do Cảng Cái Mép hạ để bảo đảm kết nối, hỗ trợ và cạnh tranh với các khu thương mại tự do thế giới.

c) Nhóm nhiệm vụ về triển khai giai đoạn 2 Cảng hàng không quốc tế Long Thành: Phối hợp Bộ ngành Trung ương triển khai sớm giai đoạn 2 dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành: đầu tư thêm đường cất hạ cánh và nhà ga hành khách thứ 2, tận dụng máy móc và nguồn lực hiện có, nhằm nhanh chóng nâng công suất lên 50 triệu hành khách/năm và 1,5 triệu tấn hàng hóa/năm.

d) Nhóm nhiệm vụ về triển khai hạ tầng giao thông trọng điểm: Đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm: Mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cao tốc Bến Lức - Long Thành, đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; tuyến metro Suối Tiên - Trung tâm hành chính tỉnh Đồng Nai - Sân bay Long Thành, tuyến đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu.

đ) Nhóm nhiệm vụ về logistics, thương mại – dịch vụ: Triển khai công tác đầu tư/kêu gọi đầu tư các Trung tâm Logistics theo Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ gồm: Trung tâm logistics phía Nam Cảng HKQT Long Thành, Trung tâm logistics phía Đông Bắc Cảng HKQT Long Thành, Trung tâm logistics tổng kho trung chuyển miền Đông, Trung tâm logistics Phước An và hệ thống các trung tâm kho vận nhỏ lẻ khác.

e) Nhóm nhiệm vụ về du lịch – văn hóa – sinh thái: Nghiên cứu các khu vực xung quanh hồ Trị An nhằm tạo định hướng phát triển du lịch sinh thái; Nghiên cứu bổ sung phát triển du lịch như: rừng, sông, thác, các công trình di tích lịch sử có giá trị cao, Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, các cảng biển.

4. Về phát triển văn hóa, xã hội: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và thúc đẩy giáo dục STEM gắn với thực tiễn. Đồng thời, phát triển giáo dục nghề nghiệp, đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động, nhất là lao động có kỹ năng nghề cao; thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học –

công nghệ, phát triển hệ sinh thái và các trung tâm đổi mới sáng tạo. Cùng với đó, tỉnh nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; phát triển văn hóa, phát huy giá trị con người Đồng Nai và thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng.

5. Về quốc phòng - an ninh: tiếp tục củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý an ninh, trật tự; triển khai hiệu quả Đề án dữ liệu dân cư; thực hiện tốt công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, quốc phòng và bảo hộ công dân.